TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa: chị Lê Thị Q; địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và anh Lý Kỳ N; địa chỉ: thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Q và anh Lý Kỳ N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Lý Anh T, sinh ngày 06/9/2017 và Lý Lê An N1, sinh ngày 16/3/2021. Sau khi ly hôn, giao hai con chung cho chị Lê Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Lý Kỳ N có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi đứa mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi các con lần lượt trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí Chị Lê Thị Q và anh Lý Kỳ N thỏa thuận, chị Lê Thị Quỳnh C 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng

(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ theo quy định của pháp luật để nộp sung ngân sách Nhà nước. Số tiền án phí chị Q phải chịu trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp trước đây theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003367750, ngày 21 tháng 3 năm 2025.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Tùng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Kim Dung